

## KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 217-KH/HU, ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chương trình số 95-CTr/TU, ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị “về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”

Thực hiện Kế hoạch số 217-KH/HU ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chương trình số 95-CTr/TU ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị “về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” (Kế hoạch số 217-KH/HU). Ủy ban nhân dân huyện<sup>(1)</sup> xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1. Mục đích:** Tổ chức thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị (Nghị quyết số 57-NQ/TW); Chương trình số 95-CTr/TU ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Chương trình số 95-CTr/TU); Kế hoạch số 217-KH/HU và Kế hoạch này đảm bảo thúc đẩy mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện, cùng với đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

**2. Yêu cầu:** Người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị, địa phương phải chủ động, tích cực, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp và quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch. Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá mức độ, hiệu quả thực hiện của các nhiệm vụ tại đơn vị, địa phương để có giải pháp thúc đẩy kịp thời.

### II. MỤC TIÊU

**1. Mục tiêu chung:** Tập trung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của huyện ngày càng vững chắc, trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, thích nghi và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu. Nâng cao năng lực nghiên cứu, làm chủ công nghệ tiên tiến, hiện đại để chuyển giao, ứng dụng

<sup>(1)</sup> Xét đề nghị của Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin tại văn bản số 152/CV-VHKHTT ngày 17 tháng 4 năm 2025.

hiệu quả trong các ngành, lĩnh vực tiềm năng, lợi thế<sup>(2)</sup> và đời sống của nhân dân trên địa bàn huyện.

## **2. Mục tiêu cụ thể:**

### **2.1. Đến năm 2030**

- Phân đầu trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của huyện đạt mức trung bình chung của tỉnh.

- Phân đầu tăng năng suất lao động trên 6,5%; đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế khoảng 45%. Tỷ trọng kinh tế số đạt tối thiểu 25% GRDP. Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt trên 25%. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%. Giao dịch không dùng tiền mặt đạt 80%. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo chiếm 10-15% trong tổng số doanh nghiệp. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hoá, xã hội, con người, đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì trên 0,7.

- Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2% GRDP, trong đó kinh phí từ xã hội chiếm hơn 60%. Bảo đảm bố trí tối thiểu 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển. Phân đầu xây dựng tổ chức khoa học và công nghệ để phục vụ nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống. Phân đầu nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đạt 08 người/10.000 dân.

- Hạ tầng công nghệ số đồng bộ, hiện đại, đáp ứng nhu cầu kết nối và xử lý dữ liệu của địa phương; nghiên cứu ứng dụng Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, chuỗi khối, thông tin di động 5G, 6G thông tin vệ tinh và một số công nghệ mới nổi. Phủ sóng 5G đến các khu vực trung tâm, đông dân cư trên địa bàn huyện. Phát triển huyện Kon Plông theo hướng đô thị thông minh gắn với chỉnh trang, hoàn thiện hạ tầng; từng bước xây dựng đô thị thông minh gắn với du lịch sinh thái trên địa bàn huyện.

- Quản lý nhà nước từ huyện đến xã trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị. Triển khai, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hoá số của huyện đạt mức trung bình của tỉnh. Bảo đảm an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu.

**2.2. Tầm nhìn đến năm 2045:** Triển khai sâu rộng trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, công nghệ bán dẫn trong các ngành kinh tế chủ chốt. Phân đầu tỷ lệ kinh tế số chiếm tối thiểu 50% GRDP. Phân đầu hình thành 01 doanh nghiệp công nghệ

---

<sup>(2)</sup> Một số lĩnh vực công nghệ ưu tiên: Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ số, công nghệ chế biến nông lâm sản, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ, trồng và chế biến dược liệu ...

số có năng lực cạnh tranh. Triển khai, ứng dụng nền tảng số thông minh, liên kết hiệu quả với hạ tầng số quốc gia.

### III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

#### 1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền thực hiện Kế hoạch số 217-KH/HU; Chương trình số 95-CTr/TU, Kế hoạch này và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số bằng các hình thức phong phú, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng; bảo đảm tất cả cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân nhận thức sâu sắc về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với sự phát triển của đất nước, của tỉnh, của huyện trong giai đoạn mới.

*\* Đơn vị thực hiện: Các Phòng, ban, ngành thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Huyện ủy.*

- Thực hiện tốt công tác biểu dương, khen thưởng trong công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm kịp thời, tương xứng với kết quả đạt được, mức độ đóng góp của tổ chức, cá nhân, điển hình tiên tiến, góp phần tạo sự lan tỏa của hoạt động này trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội trên địa bàn huyện.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Nội vụ, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện thường xuyên.*

#### 2. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của huyện

- Thành lập Ban Chỉ đạo huyện về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin tham mưu, hoàn thành trong tháng 4 năm 2025.*

- Rà soát, bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn về khoa học, công nghệ phụ trách tại các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm phù hợp với điều kiện và nguồn nhân lực đáp ứng tình hình mới.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Nội vụ, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu thực hiện.*

- Tăng cường trách nhiệm của các phòng, ban ngành, đơn vị các cấp, nhất là người đứng đầu trong việc lãnh đạo cụ thể hóa và thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại cơ quan, địa bàn quản lý. Đồng thời, yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức phải thực sự gương mẫu, đi đầu trong việc

thực hiện và tuyên truyền, hướng dẫn đoàn viên, hội viên, Nhân dân, các tổ chức kinh tế hưởng ứng, tham gia phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các lĩnh vực.

*\* Đơn vị thực hiện: Các Phòng, ban, ngành thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện thường xuyên.*

- Rà soát, bổ sung một số chỉ tiêu chủ yếu, giải pháp cụ thể về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị, gắn với kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết theo quy định; lấy kết quả thực hiện việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin, Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện theo quy định.*

- Triển khai sâu rộng phong trào "học tập số", phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; đẩy mạnh các phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, cải tiến nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động, khơi dậy tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, phát huy trí tuệ thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

*\* Đơn vị thực hiện: Các Phòng, ban, ngành thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.*

**3. Khẩn trương, quyết liệt tham gia hoàn thiện, triển khai thực hiện có hiệu quả các thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Kịp thời cụ thể hoá và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh; đồng thời, nghiên cứu thực thi các chính sách của tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện.

- Thực hiện rà soát, đề xuất cải cách cơ chế quản lý tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, gắn với đơn giản hóa thủ tục hành chính.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.*

- Tổ chức rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các cơ quan nhà nước đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

#### **4. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của huyện**

Triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược; đồng thời, kịp thời cụ thể hóa các cơ chế, chính sách về phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược; hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược (*sau khi cấp có thẩm quyền ban hành*). Bố trí ít nhất 15% ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học phục vụ nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến để phát triển các sản phẩm chủ lực của huyện.

- Triển khai cơ chế, chính sách: Về hợp tác công tư trong phát triển hạ tầng số hiện đại, công nghệ số chiến lược, khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số, thúc đẩy các lĩnh vực công nghệ, đổi mới sáng tạo ...

- Triển khai cơ chế, chính sách: Hỗ trợ khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư xây dựng các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu phát triển khoa học, công nghệ; thu hút tổ chức, doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực chuyển đổi số, phát triển sản phẩm công nghệ số, công nghiệp an ninh mạng vào đầu tư tại huyện. Ứng dụng các nền tảng số quốc gia, bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số. Thúc đẩy hệ sinh thái kinh tế số trên các lĩnh vực. Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động thế hệ mới.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

- Chú trọng phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng cho phát triển khoa học, công nghệ, các ngành công nghiệp chiến lược của huyện. Quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản của huyện, để phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Phòng Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện.*

- Tăng cường phối hợp với Công an tỉnh triển khai hiệu quả Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trên địa bàn, kết nối chặt chẽ với Trung tâm dữ liệu quốc gia, bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", là nền tảng quan trọng để dẫn dắt chuyển đổi số toàn diện tại địa phương.

*\* Đơn vị thực hiện: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện thường xuyên.*

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, đơn vị cung ứng dịch vụ để triển khai mạng 5G và phát triển Internet vệ tinh trên địa bàn, đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số, bảo đảm hệ thống mạng có băng thông rộng, tốc độ cao. Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu. Từng bước ứng dụng IoT trong nông nghiệp thông minh và quản lý đô thị. Triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu của tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin chủ trì triển khai thực hiện.*

### **5. Phát triển, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của huyện.**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Trong đó, tập trung đào tạo nguồn nhân lực về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhất là đối với các lĩnh vực như công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ chế biến... Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài, đặc biệt là chính sách đối với sinh viên giỏi theo học các lĩnh vực khoa học kỹ thuật, công nghệ then chốt về chuyển đổi số.

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức trên địa bàn huyện các kỹ năng số cơ bản, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ trên môi trường số. Trong đó chú trọng đào tạo các kỹ năng về thu thập, khai thác, phân tích xử lý dữ liệu, an toàn thông tin, quản trị hệ thống và năng lực tham mưu chính sách, triển khai chuyển đổi số trong phạm vi quản lý.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin; các cơ quan đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khai thực hiện thường xuyên.*

### **6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.**

- Phát động phong trào thi đua thực hiện chương trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Nội vụ triển khai thực hiện từ tháng 4 năm 2025.*

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi huyện; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu. Bảo đảm đến hết năm 2025, 100%

thủ tục liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt và hiệu quả. Đẩy mạnh việc chia sẻ dữ liệu về dân cư, tư pháp, giáo dục, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai và phương tiện. Tăng cường giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội; trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong việc ứng dụng chuyển đổi số để phục vụ Nhân dân.

**\* Đơn vị thực hiện:** Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện thường xuyên.

- Tham gia thử nghiệm các nền tảng số, mạng xã hội trong nước khi có chủ trương của Trung ương, của tỉnh. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số Việt Nam... Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, hình thành công dân số, góp phần xây dựng xã hội số an toàn, lành mạnh. Phát triển văn hoá số bảo đảm giữ gìn bản sắc dân tộc, ứng dụng bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số đối với xã hội. Triển khai nền tảng số nhằm giám sát, thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường.

**\* Đơn vị thực hiện:** Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin phối hợp với các cơ quan đơn vị triển khai sau khi có chủ trương của các Sở, ban ngành.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và chủ quyền an ninh dữ liệu quốc gia. Từng bước ứng dụng công nghệ số trong chỉ huy, điều hành tác chiến của lực lượng vũ trang cũng như làm chủ công nghệ cao trong hoạt động quốc phòng, an ninh. Ngăn chặn hiệu quả tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, chống lừa đảo trực tuyến. Xây dựng, phát huy sức mạnh thế trận chiến tranh Nhân dân, thế trận lòng dân trên không gian mạng để bảo vệ Tổ quốc.

**\* Đơn vị thực hiện:** Ban Chỉ huy quân sự huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện thường xuyên.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Kon Plông.

**\* Đơn vị thực hiện:** Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện hiện thường xuyên.

## **7. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp**

- Triển khai đúng, đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ và chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp. Ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp hợp tác xã, hộ kinh

doanh đầu tư cho chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ vào sản xuất kinh doanh, xây dựng thương hiệu sản phẩm theo VietGAP. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia các nền tảng dùng chung của tỉnh, của Quốc gia.

- Triển khai cơ chế chính sách về khuyến khích, hỗ trợ khởi nghiệp trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Có cơ chế hình thành và phát triển một số doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn huyện, như: Cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số; cơ chế ưu đãi về đất đai, tín dụng, thuế trong nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển, sản xuất sản phẩm, dịch vụ công nghệ số... gắn với phát triển khu công nghiệp ứng dụng công nghệ số khi đủ điều kiện.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.*

- Đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bảo đảm kinh tế số chiếm tối thiểu 70% các ngành, lĩnh vực; đẩy mạnh sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực: Nông nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông...

*\* Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện hiện thường xuyên.*

## **8. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Chủ động, nghiên cứu, hợp tác về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với các công ty công nghệ và các địa phương trong nước có trình độ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số phát triển, nhằm chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ trong công tác đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ của huyện, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chế biến nông, lâm sản.

*\* Đơn vị thực hiện: Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện thường xuyên.*

Tranh thủ sự hỗ trợ nguồn lực của các Bộ, ngành Trung ương, các Sở, ban ngành của tỉnh, các tổ chức ... để đầu tư phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

*\* Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.*

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin:** Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng, 01 năm (6 tháng trước ngày 31/5) (01 năm trước ngày 30/11) và đột xuất (khi có yêu cầu), tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Khoa học và Công nghệ, Thường trực Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.



**2. Các phòng, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này và các văn bản có liên quan của Ủy ban nhân dân huyện<sup>(3)</sup>, chủ động xây dựng Kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện đảm bảo đạt kết quả tốt và đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra phù hợp, đúng quy định

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện đảm bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp, đúng quy định. Định kỳ 6 tháng, năm (*6 tháng trước ngày 31/05*), (*01 năm trước ngày 30/11*) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin*) để theo dõi, tổng hợp, báo cáo chung. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản về Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Sở Khoa học và Công nghệ (B/c) ;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (c/đ) ;
- CVP, PCVP HĐND-UBND huyện phụ trách;
- Các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, VHKHTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Thắng**

---

<sup>3</sup> Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 05/02/2025 về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Kon Plông năm 2025; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 04/03/2025 về Triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Kon Plông.